

Số: 06/2016/BC-SĐ5-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2016

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo 2015

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5
- Tên tiếng Anh: Song Da 5 Joint Stock Company
- Tên viết tắt: Song Da 5 JSC
- Mã số doanh nghiệp: 0100886857
- Mã chứng khoán: SD5
- Số lượng cổ phiếu lưu hành: 25.999.848 cổ phiếu
- Địa chỉ trụ sở: Tầng 5, Tháp B tòa nhà HH4 khu đô thị Sông Đà Mỹ Đình, phường Mỹ đình I, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
- Điện thoại: 04 222 555 86 Fax: 04 222 555 58
- Website: songda5.com.vn Email: Info@songda5.com.vn

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Sông Đà 5 (Công ty) tiền thân là Công ty xây dựng thủy điện Vĩnh Sơn được thành lập theo Quyết định số: 79/BXD-TCLĐ ngày 03/5/1990 của Bộ Trưởng Bộ xây dựng; là doanh nghiệp nhà nước, đơn vị thành viên của Tổng Công ty xây dựng Sông Đà. Trụ sở khi đó đóng tại 31 Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn.

- Các mốc sự kiện quan trọng của Công ty cổ phần Sông Đà 5:
  - + Tháng 11/1990: đơn vị chuyển trụ sở đến xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định và tham gia xây dựng thủy điện Vĩnh Sơn.
  - + Tháng 7/1995: Công ty chuyển trụ sở đến xã Iamônông, huyện ChưPăh, tỉnh Gia Lai tham gia xây dựng thủy điện Yaly.
  - + Tháng 1/1996: Công ty xây dựng thủy điện Vĩnh Sơn được đổi tên thành Công ty xây dựng Sông Đà 5 (theo Quyết định số 04/BXD) và được xếp hạng doanh nghiệp loại 1, trụ sở đóng tại xã Iamônông, huyện ChưPăh, tỉnh Gia Lai.
  - + Tháng 4/1999: Công ty chuyển trụ sở đến Nhà G10, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
  - + Tháng 4/2000: Công ty chuyển trụ sở đến Xã Thanh Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để tham gia xây dựng nhà máy thủy điện Cần Đơn.

- + Tháng 5/2002: Công ty chuyển trụ sở đến thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tham gia xây dựng công trình thủy điện Tuyên Quang và được đổi tên thành Công ty Sông Đà 5.
- + Ngày 04/11/2004: Công ty Sông Đà 5 được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Sông Đà 5 theo Quyết định 1720/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ xây dựng.
- + Ngày 13/12/2006: Công ty cổ phần Sông Đà 5 được chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 74/QĐ-TTGDCKHN của Trung Tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là: SD5
- + Năm 2007: Công ty chuyển trụ sở đến Thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La để tham gia xây dựng thủy điện Sơn La.
- + Năm 2011: Công ty chuyển trụ sở về Tầng 5, Tháp B tòa nhà HH4 khu đô thị Sông Đà Mỹ Đình, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội và ổn định trụ sở đến nay.
- + Năm 2013: Phát hành thêm 9.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ từ 90.000.000.000 đồng lên 180.000.000.000 đồng.
- + Năm 2014: Phát hành thêm 7.999.848 cổ phần bằng hình thức chào bán riêng lẻ, tăng vốn điều lệ của Công ty lên 259.998.480.000 đồng.
- Các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty:
  - + Đại hội cổ đông thành lập diễn ra vào ngày 17, 18/11/2004.
  - + Đại hội cổ đông thường niên lần thứ nhất vào ngày 06/3/2006.
  - + Đại hội cổ đông thường niên lần thứ hai vào ngày 17/4/2007.
  - + Đại hội cổ đông thường niên lần thứ ba vào ngày 07/4/2008.
  - + Đại hội cổ đông thường niên lần thứ tư vào ngày 24/4/2009.
  - + Đại hội cổ đông thường niên lần thứ năm vào ngày 09/4/2010.
  - + Đại hội cổ đông thường niên lần thứ sáu vào ngày 19/4/2011.
  - + Đại hội cổ đông thường niên lần thứ bảy vào ngày 20/4/2012.
  - + Đại hội cổ đông thường niên lần thứ tám vào ngày 24/6/2013.
  - + Đại hội cổ đông thường niên lần thứ chín vào ngày 25/4/2014.
  - + Đại hội cổ đông thường niên lần thứ mười vào ngày 24/4/2015.

### **3. Ngành nghề kinh doanh**

Công ty CP Sông Đà 5 hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100886857 đăng ký thay đổi lần thứ 17, ngày 18/11/2014 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp. Bao gồm:

- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;

- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện;
- Bán buôn tổng hợp: Kinh doanh vật liệu, vật tư xây dựng, cấu kiện bê tông, cấu kiện kim loại, phụ tùng xe máy, thiết bị phụ tùng xây dựng.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;
- Kinh doanh Bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

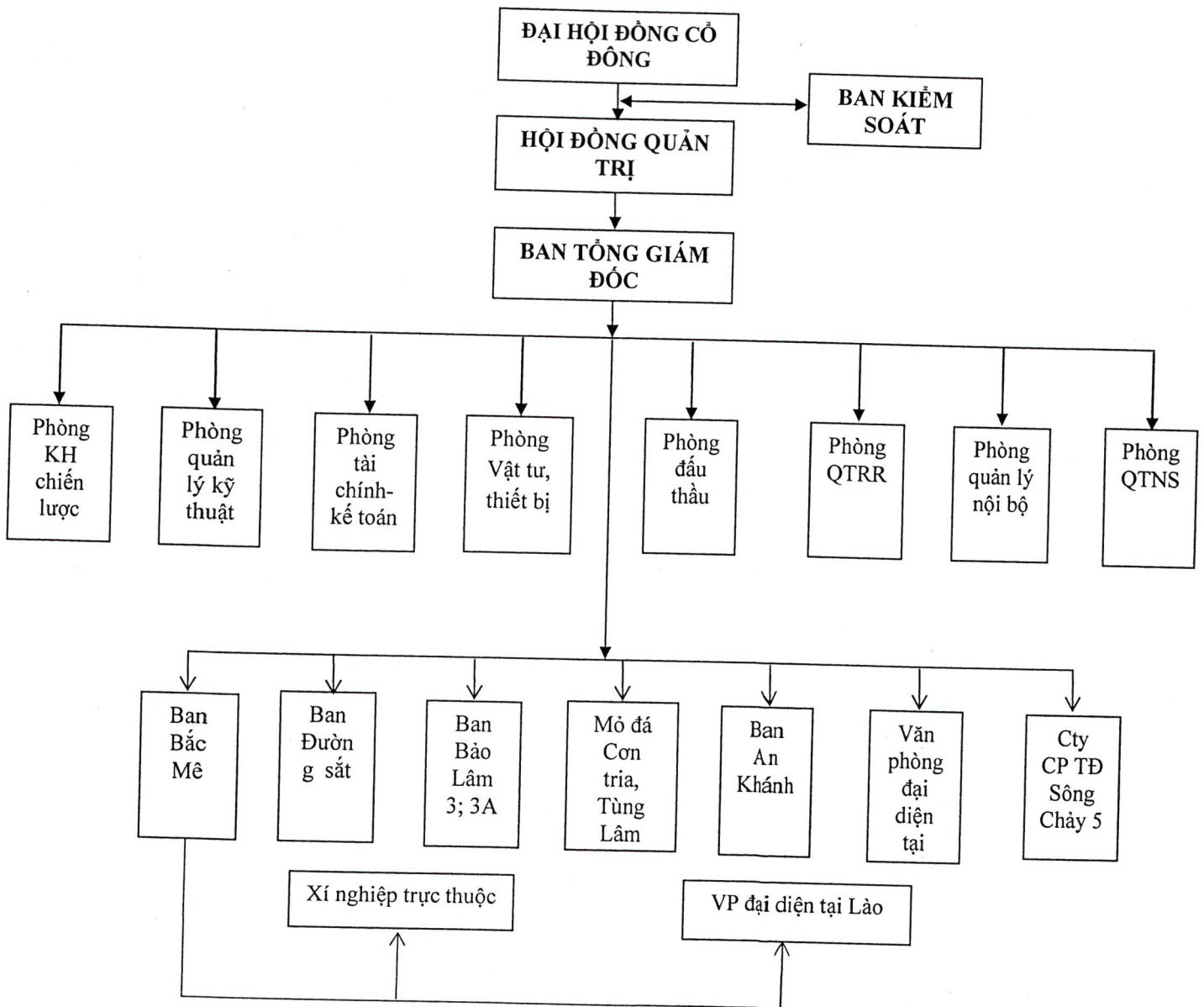
(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

##### 4.1. Mô hình quản trị

Công ty CP Sông Đà 5 hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

##### 4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



### **4.3. Các công ty con, công ty liên kết**

Công ty Cổ phần Sông Đà 5 có 01 công ty con, thông tin như sau:

- Tên công ty con: Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chảy 5
- Địa chỉ: Xã Ngán Chiên, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Đầu tư, xây lắp, sản xuất vật liệu và vận hành nhà máy thủy điện
- Vốn điều lệ thực góp: 150.000.000.000 (Một trăm năm mươi tỷ) đồng
- Tỷ lệ sở hữu của SD5: 88%

## **5. Định hướng phát triển**

### **5.1. Các mục tiêu chủ yếu**

Xây dựng Công ty trở thành một doanh nghiệp xây dựng mạnh trong nước, lấy hiệu quả kinh tế xã hội, chất lượng sản phẩm làm thước đo chủ yếu cho sự phát triển bền vững. Tổng thầu EPC các công trình thủy điện, nhiệt điện, điện hạt nhân.

Tiếp tục xây dựng và phát triển mô hình Công ty mẹ - Công ty con, giữ vững Công ty Cổ phần Sông Đà 5 là một doanh nghiệp mạnh. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động, góp phần vào sự phát triển của Tổng công ty Sông Đà.

### **5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

Công ty định hướng là tổng thầu xây dựng, tổng thầu EPC các công trình thủy điện, nhiệt điện, điện hạt nhân.

- Tập trung các nguồn lực hoàn thành các dự án thủy điện đang triển khai, từng bước giảm dần tỷ trọng xây dựng các công trình thủy điện lớn do tiềm năng về thủy điện lớn đã cơ bản hoàn thành. Về phương pháp thực hiện, Sông Đà 5 ưu tiên đấu thầu, chào giá làm B phụ hoặc Tổng thầu xây dựng các thủy điện quy mô nhỏ trong và ngoài nước để tận dụng và phát huy nguồn lực sẵn có và năng lực kinh nghiệm.
- Tăng cường tìm kiếm, đấu thầu để tham gia xây dựng các dự án trong lĩnh vực xây dựng: nhà máy nhiệt điện, điện hạt nhân và giao thông. Đến năm 2016 phần đầu tỷ trọng doanh thu trong lĩnh vực nhiệt điện và giao thông là 15%, còn lại là các công trình xây dựng khác chiếm khoảng 5% tổng doanh thu.

### **5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng**

Với mục tiêu “Môi trường và an toàn sức khỏe nghề nghiệp”; hướng tới sự phát triển bền vững thông qua xây dựng các công trình an toàn và thân thiện môi trường, tất cả các công trường mà Sông Đà 5 thi công đều trang bị hệ thống xử lý rác thải, thu gom rác đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2004; OHSAS 18001: 2007.

Thời gian qua Sông Đà 5 đã thực hiện nhiều chương trình vì cộng đồng như: xây nhà tình nghĩa theo chương trình mái ấm Công đoàn, ủng hộ các quỹ từ thiện, giúp

đỡ vì người nghèo, ủng hộ đồng bào bão lụt, tham gia chương trình 30a của Chính phủ tại hai huyện nghèo Phù yên và Mường La của tỉnh Sơn La.

## 6. Rủi ro

Trong tình hình khủng hoảng kinh tế toàn cầu như hiện nay, Công ty đối mặt với rất nhiều thách thức và rủi ro từ:

- Chính sách pháp luật, tín dụng luôn thay đổi ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư của Công ty.
- Do xây dựng các công trình có thời gian dài, đối với các hợp đồng không điều chỉnh giá thì giá nguyên vật liệu thay đổi ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp.
- Tỷ giá, giá cả các loại vật tư, nhiên liệu luôn biến đổi khó lường nên ảnh hưởng đến giá cả của các hợp đồng dự thầu hiện đơn vị đang thực hiện chiếm khối lượng lớn.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### 1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Thực hiện so với năm trước
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ VNĐ	1.878,80	2.322,20	124%	122%
2	Doanh thu	Tỷ VNĐ	1.962,58	2.552,48	130%	126%
3	Lợi nhuận					
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	74,09	54,98	74%	77%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VNĐ	57,59	42,48	74%	70%
4	Mức cổ tức dự kiến	%	12%	10%	83%	56%

#### 1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Các chỉ tiêu thực hiện Tổng giá trị sản xuất kinh doanh, Doanh thu và các chỉ tiêu khác năm 2015 đều vượt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra và so với giá trị thực hiện của năm 2014.

Tuy nhiên, riêng chỉ tiêu Lợi nhuận không đạt kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu do việc đóng cửa mỏ đá Con Tria và phê duyệt đơn giá công trình Lai Châu thấp hơn so với tính giá năm trước.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Cơ cấu tổ chức của công ty

#### a. Hội đồng quản trị: 5 người

- Ông Kim Mạnh Hà: Chủ tịch
- Ông Trần Văn Huyền: Thành viên

- Ông Đỗ Quang Lợi: Thành viên
- Ông Nguyễn Mạnh Toàn: Thành viên
- Ông Võ Anh Linh: Thành viên

**b. Ban Kiểm soát:** 3 người

- Bà Phạm Thị Thanh Loan: Trưởng ban
- Ông Lê Ngọc Minh: Thành viên
- Bà Đỗ Thị Hương: Thành viên

**c. Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng:**

- Ông Trần Văn Huyền: Tổng Giám đốc
- Ông Kim Thành Nam: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Đỗ Quang Lợi: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Mạnh Toàn: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Đắc Điệp: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Trần Hữu Hùng: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Trọng Thủy: Kế toán trưởng

**2.2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành**

**2.2.1. Ông Kim Mạnh Hà: Chủ tịch HĐQT Công ty**

- Số CMTND: 012942117 do CA Hà Nội cấp ngày 08/3/2007
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/9/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: P719-CT5, Khu đô thị Mỹ Đình, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thuỷ lợi, Thạc sỹ QTKD
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1993 - 3/1997	Phòng KTKH - Đại diện TCTXD Sông Đà tại Miền Trung	Chuyên viên
3/1997 - 10/1997	Phòng KTKH - Công ty SX và KD vật tư Vận tải Sông Đà 16	Trưởng phòng
11/1997 - 6/1999	Phòng KTKH - Công ty Sông Đà 5	Phó phòng
6/1999 - 5/2000	Phòng KTKH - Công ty Sông Đà 5	Trưởng phòng
6/2000 - 10/2002	Công ty Sông Đà 5	Phó Giám đốc
11/2002 - 3/2003	Phòng Thị Trường - TCT Sông Đà	Phó phòng
3/2003 - 01/2005	Phòng KTKH - TCT Sông Đà	Trưởng phòng
01/2005 - 3/2006	Phòng Kinh Tế - TCT Sông Đà	Trưởng phòng
3/2006 - 5/2008	Phòng Kinh Tế - TCT Sông Đà	Trưởng phòng

6/2008 - 9/2009	Học thạc sĩ quản trị kinh doanh tại trường Đại học Oxford Brookes – Vương Quốc Anh	
10/2009 - 3/2010	TCT Sông Đà	Trợ lý Tổng giám đốc
3/2010 - 11/2010	Tập đoàn Sông Đà	Phó TGD Tập đoàn
11/2010 - 7/2013	Tập đoàn Sông Đà Ban chuẩn bị XDDA NM điện hạt nhân Ninh Thuận	Phó TGD Tập đoàn Giám đốc
7/2013 - 5/2014	TCT Sông Đà Ban chuẩn bị XDDA NM điện hạt nhân Ninh Thuận Công ty CP Someco Sông Đà	Phó TGD TCT Giám đốc Chủ tịch HĐQT
5/2014 - 3/2015	TCT Sông Đà Ban chuẩn bị XDDA NM điện hạt nhân Ninh Thuận	Phó TGD TCT Giám đốc
04/2015 đến nay	TCT Sông Đà Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó TGD TCT Chủ tịch HĐQT

**2.2.2. Ông Trần Văn Huyền: Ủy viên HĐQT – Tổng giám đốc điều hành**

- Số CMTND: 113235332 do CA Hòa Bình cấp ngày 12/08/2004
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/09/1968
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Trục Cường – Trục Ninh – Nam Định
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/1987 - 03/1988	Công ty công trình ngầm – Tổng công ty Sông Đà	Công nhân thợ khoan
03/1988 - 12/1991	Đi xuất khẩu lao động tại Cộng Hòa IRAQ	
01/1992 - 06/1996	ĐH Bách Khoa Hà Nội	Sinh viên
07/1996 - 07/1999	Công ty XD Sông Đà 8	Đội trưởng Chi nhánh Hà Nam
07/1999 - 08/2003	Công ty cổ phần Sông Đà 5	Đội trưởng
09/2003 - 01/2008	CTCP Sông Đà 5	Giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 5.04
02/2008 - 12/2008	Công ty CP Sông Đà 5	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 5.04

01/2009 - 04/2009	Công ty CP Sông Đà 5	Phó Tổng giám đốc
04/2009 đến nay	Công ty CP Sông Đà 5	Ủy viên HĐQT Tổng Giám đốc

**2.2.3. Ông Nguyễn Mạnh Toàn: Ủy viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc**

- Số CMND: 125120615 do CA tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/12/2000
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 06/01/1972
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Hoàn Sơn – Tiên Du – Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/1995 - 09/1999	Công ty XD Sông Đà 5	Cán bộ kinh tế
09/1999 - 11/2002	Công ty Sông Đà 5	Phó phòng Kinh tế kế hoạch
12/2000 - 06/2003	Công ty Sông Đà 5	Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch
07/2003 - 01/2007	Công ty Sông Đà 5	Phó Tổng giám đốc
04/2009 đến nay	Công ty CP Sông Đà 5	Ủy viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc

**2.2.4. Ông Võ Anh Linh: Thành viên HĐQT độc lập**

- Số CMTND: 013569589 do CA Hà Nội cấp ngày 19/07/2012
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/09/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Nhà 24, ngõ 84 phố Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài Chính – Ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000 - 2004	Đại học Auckland	Sinh viên
2004 - 2007	Công ty kiểm toán Deloitte	Chuyên viên tư vấn cao cấp
2007 - 2011	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)	Thư ký Ban Tổng giám đốc
2012 - 2013	SCIC	Phó Ban Kế hoạch Tổng hợp
2013 đến nay	SCIC	Phó Ban Kinh doanh
	Công ty cổ phần Sông Đà 5	Ủy viên HĐQT



**2.2.5. Ông Đỗ Quang Lợi: Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc**

- Số CMTND: 113259283 do CA Hòa Bình cấp ngày 15/12/2003
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 28/12/1970
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Thành phố Hòa Bình – tỉnh Hòa Bình
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng cơ khí
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/1987 - 10/1988	Trường công nhân kỹ thuật Việt Xô Sông Đà	Học viên
10/1998 - 10/1992	Công ty công trình ngầm – TCT Sông Đà	Công nhân
10/1992 - 03/1996	Trường Cao đẳng ĐH Bách khoa Hà Nội	Sinh viên
04/1996 - 04/2000	Công ty XD Sông Đà 5	Nhân viên Phòng Vật tư – Cơ giới
04/2000 - 11/2000	Chi nhánh Công ty XD Sông Đà 5.02	Phó phòng Vật tư cơ giới kiêm phó ban Vật tư cơ giới
04/2001 - 08/2003	Chi nhánh Công ty XD Sông Đà 5.02 – Công ty XD Sông Đà 5	Trưởng ban Vật tư cơ giới
08/2003 - 07/2007	Công ty CP Sông Đà 5	Trưởng phòng Cơ giới vật tư
08/2007 đến nay	Công ty CP Sông Đà 5	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

**2.2.6. Ông Kim Thành Nam: Phó Tổng Giám đốc**

- Số CMTND: 013 416 175 do CA Hà Nội cấp ngày 14/04/2001
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 13/03/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 8, ngách 575/22 Kim Mã, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2000 - 7/2010	Công ty CP thiết kế cầu đường thuộc Tổng công ty thiết kế Giao	Trưởng phòng

	thông vận tải	
Từ 7/2010 - 2/2012	Công ty CP Sông Đà Hà Nội	Trưởng phòng
02/2012 đến nay	Công ty CP Sông Đà 5	Phó Tổng giám đốc

**2.2.7. Ông Nguyễn Đắc Điệp: Phó tổng giám đốc**

- Số CMTND: 125005867 do CA Bắc Ninh cấp ngày 5/12/2012
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 24/11/1978
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: phòng 1010 tòa Rain Bow, phường Văn Quán, quận Hà Đông, TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: KS Thủy lợi, Thạc sỹ QT kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/2002 - 4/20004	Ban điều hành DA thủy điện Tuyên Quang	Chuyên viên kỹ thuật
5/2004 - 6/2005	XN Sông Đà 5.04 – Công ty Sông Đà 5	Trưởng ban kỹ thuật
7/2005 - 6/2006	XN Sông Đà 5.04 – Công ty cổ phần Sông Đà 5	Đội trưởng đội công trình ĐT 176
7/2006 - 12/2007	Ban KT XN Sông Đà 5.04 – Công ty cổ phần Sông Đà 5	Trưởng ban Kỹ thuật
1/2008 - 12/2008	XN Sông Đà 5.04 – Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó giám đốc Xí nghiệp
01/2009 - 12/2009	Phòng KT-KH - Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó phòng
01/2010 - 9/2014	Phòng KH-CL - Công ty cổ phần Sông Đà 5	Trưởng phòng
10/2014 đến nay	Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó tổng giám đốc

**2.2.8. Ông Trần Hữu Hùng: Phó tổng giám đốc**

- Số CMTND: 013319718 do CA Hà Nội cấp ngày 26/8/2010
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/7/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: phòng 1305, nhà N05, khu 5.3ha, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

- Trình độ chuyên môn: KS khai thác mỏ, Thạc sỹ QT kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/2002 – 02/2003	Phòng Thi công an toàn – BĐH Dự án Thủy điện Tuyên Quang	Chuyên viên
03/2003 – 10/2003	Đội khai thác và sản xuất vật liệu – Công ty CP Sông Đà 5	Cán bộ kỹ thuật
11/2003 – 12/2004	Đội khai thác – Công ty CP Sông Đà 5	Đội trưởng
01/2005 – 12/2008	Xí nghiệp Sông Đà 5.04 – Công ty CP Sông Đà 5	Phó giám đốc
01/2009 – 09/2010	Xí nghiệp Sông Đà 5.04 – Công ty CP Sông Đà 5	Giám đốc
10/2010 – 11/2011	Công ty CP Khoáng sản Sông Đà Thanh Hóa	Phó Tổng giám đốc
12/2011 – 02/2013	Phòng Kinh tế kế hoạch – Công ty CP Sông Đà 5	Phó phòng
03/2013 – 12/2013	Xí nghiệp Sông Đà 5.04 – Công ty CP Sông Đà 5	Giám đốc
01/2014 – 03/2015	Phòng Quản lý nội bộ – Công ty CP Sông Đà 5	Trưởng phòng
04/2015 – 11/2015	Dự án thủy điện Nam Ngiep 1 của Công ty Cổ phần Sông Đà 5 tại CHDCND Lào	Trưởng VPĐD kiêm Giám đốc
12/2015 đến nay	Dự án thủy điện Nam Ngiep 1 của Công ty Cổ phần Sông Đà 5 tại CHDCND Lào	Phó Tổng giám đốc Công ty

### 2.2.9. Ông Nguyễn Trọng Thủy: Kế toán trưởng

- Số CMTND: 0370800000039 do Cục cảnh sát đăng ký quản lý và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 23/5/2014.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 03/6/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: CT4C – KĐT Xa La – Q. Hà Đông – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/2003 - 3/2004	Ban TCKT – Xí nghiệp Sông Đà 5.02 – Công ty cổ phần Sông Đà 5	Nhân viên

4/2004 - 6/2006	Ban TCKT – Xí nghiệp Sông Đà 5.06 – Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó ban
7/2006 - 6/2008	Ban điều hành DA thủy điện Nậm Chiến – Tổng công ty Sông Đà	Kế toán trưởng
7/2008 - 01/2012	Ban quản lý DA thủy điện Sê Kông 3 – Tổng công ty Sông Đà	Kế toán trưởng
02/2012 - 12/2012	Phòng Tài chính kế toán - Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó kế toán trưởng
01/2013 - 3/2013	Ban TCKT – Xí nghiệp Sông Đà 5.04 – Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó giám đốc kiêm Kế toán trưởng
4/2013 - 5/2013	Ban TCKT – Xí nghiệp Sông Đà 5.08 – Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó giám đốc kiêm Kế toán trưởng
6/2013 - 12/2013	Ban TCKT – Xí nghiệp Sông Đà 5.04 – Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó giám đốc kiêm Kế toán trưởng
01/2014 - 3/2014	Văn phòng đại diện Công ty tại Đà Nẵng	Trưởng văn phòng đại diện
4/2014 - 6/2014	Phòng Tài chính kế toán – Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó kế toán trưởng
7/2014 đến nay	Phòng Tài chính kế toán – Công ty cổ phần Sông Đà 5	Kế toán trưởng

**2.2.10. Bà Phạm Thị Thanh Loan: Trưởng Ban kiểm soát**

- Số CMTND: 111555480 do CA Hà Nội cấp ngày 03/11/2010
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 21/01/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 2804 Tháp C Golden Palace đường Mỹ Trì, Nam  
Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế Chuyên ngành Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1998 - 2003	Công ty CP Sông Đà 12	Chuyên viên kế toán
2003 - 2007	Công ty CP Thương mại Dầu khí Sông Đà	Phó Kế toán trưởng
2007 - 2011	Ban Quản trị rủi ro - Công ty CP Chứng khoán Sao Việt	Giám đốc Ban
2011 - 2012	Kiểm toán Nhà Nước +	Phụ trách Phòng kế toán

	Vietinbank	
2013 - 2014	Công ty Tư vấn tài chính CFA	Giám đốc điều hành
2014 đến nay	Ban Quản trị rủi ro - Tổng công ty Sông Đà	Chuyên viên

**2.2.11. Ông Lê Ngọc Minh: Thành viên Ban kiểm soát**

- Số CMTND: 111821182 do CA Hà Tây cấp ngày 14/02/2006
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 12/02/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phường Văn Mỗ - Thị xã Hà Đông – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế xây dựng giao thông
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/2001 - 9/2003	Tổng công ty Sông Đà	Chuyên viên Phòng Kinh tế kế hoạch
09/2003 - 05/2004	Ban điều hành dự án Thủy điện Cửa Đạt	Chuyên viên phòng Kinh tế kế hoạch
06/2004 - 05/2006	Công ty CP Sông Đà 5	Phó phòng Kinh tế kế hoạch
06/2004 - 12/2007	Công ty CP Sông Đà 5	Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch
01/2008 - 04/2009	Công ty CP Sông Đà 5 tại Hà Nội	Trưởng đại diện
05/2009 - 10/2010	Công ty CP Sông Đà 5 tại Hà Nội	Giám đốc chi nhánh
10/2010 đến nay	Tổng công ty Sông Đà	Phó giám đốc ban kinh tế
	Công ty CP Sông Đà 5	Thành viên Ban kiểm soát

**2.2.12. Bà Đỗ Thị Hương: Thành viên Ban Kiểm soát**

- Số CMTND: 125795977 do CA Bắc Ninh cấp ngày 12/12/2013
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 24/03/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Ngọc Quan – Lâm Thao – Lương Tài – Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2001 - 07/2003	Cơ quan Đại diện Tổng công ty Sông Đà tại miền Trung	Chuyên viên phòng Kinh tế kế hoạch

08/2003 - 05/2007	Ban điều hành dự án Thủy điện Pleikrông	Chuyên viên phòng Kinh tế kế hoạch
06/2007 - 08/2008	Công ty CP Sông Đà 5	Chuyên viên phòng Kinh tế kế hoạch
09/2008 - 12/2010	Công ty CP Sông Đà 5	Phó phòng Kinh tế kế hoạch
01/2011 đến nay	Tổng công ty Sông Đà	Chuyên viên ban pháp chế
	Công ty CP Sông Đà 5	Thành viên Ban kiểm soát

### 2.3. Thay đổi nhân sự trong năm

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:
- + Ông Vũ Khắc Tiệp – Chủ tịch HĐQT: Miễn nhiệm từ ngày 24/4/2015.
- + Ông Kim Mạnh Hà – Chủ tịch HĐQT: Bổ nhiệm từ ngày 24/4/2015.
- Thay đổi thành viên Ban kiểm soát:
- + Ông Lê Văn Sinh – Trưởng BKS: Miễn nhiệm từ ngày 24/4/2015.
- + Bà Phạm Thị Thanh Loan – Trưởng BKS: Bổ nhiệm từ ngày 24/4/2015.
- Thay đổi Ban Giám đốc điều hành trong năm: Bổ sung thêm 01 Phó Tổng giám đốc là ông Trần Hữu Hùng.

### 2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Tổng số cán bộ công nhân viên của Công ty năm 2015 là: 1.415 người.
- Chính sách đối với người lao động:
- + Thực hiện trả lương và các chế độ khác của người lao động theo Luật lao động, Thỏa ước lao động tập thể và các quy chế quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- + Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch đào tạo lại CBCN. Tăng cường công tác đánh giá, lựa chọn CBCN có chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề và tính kỷ luật cao, chăm dứt CBCN có ý thức kỷ luật yếu; đồng thời tích cực liên kết với các trường đào tạo tuyển dụng nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu công nghệ thiết bị và quản lý tiên tiến hiện đại theo chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Trung ương Đảng về việc xây dựng nguồn nhân lực trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, với mục tiêu: Xây dựng nguồn nhân lực của Công ty, đủ số lượng, mạnh về thể chất; có tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ cao; có kiến thức kinh tế, kỹ năng kinh doanh giỏi; hiểu biết pháp luật và thực hiện tốt chương trình văn hoá doanh nghiệp. Duy trì thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế đối thoại trực tiếp tạo dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.
- + Khuyến khích CBCN phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động; đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả ở tất cả các công trình mà đơn vị đảm nhận.
- + Duy trì mối quan hệ hợp tác bình đẳng, cùng có lợi với các đơn vị trong cộng đồng Sông Đà; với khách hàng và đối tác của đơn vị. Không ngừng nâng cao

thu nhập, đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần cho CBCN tạo động lực và mục tiêu phấn đấu xây dựng Công ty phát triển bền vững.

### 3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án

#### 3.1. Các dự án tư nâng cao năng lực và đầu tư tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (10 <sup>6</sup> VNĐ)	Thực hiện (10 <sup>6</sup> VNĐ)	Tỷ lệ thực hiện
1	Dự án đầu tư nâng cao năng lực thi công	58.400	54.301	93%
2	Đầu tư tài chính + các dự án	0	0	0

#### 3.2. Công ty con: Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chảy 5

- Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 5100310438 ngày 07/10/2009. Thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 2 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Giang cấp ngày 28/12/2011. Giấy chứng nhận đầu tư số 1012100097 do Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang chứng nhận lần đầu ngày 23 tháng 04 năm 2010. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Đầu tư, xây lắp, sản xuất vật liệu và vận hành nhà máy thủy điện. Vốn điều lệ của công ty là 150.000.000.000 đồng
- Một số chỉ tiêu hoạt động trong năm 2015:
  - + Tổng giá trị sản xuất kinh doanh: 60,16 tỷ đồng.
  - + Doanh thu: 60,49 tỷ đồng.
  - + Nộp Ngân sách nhà nước: 9,51 tỷ đồng.
  - + Lợi nhuận trước thuế: 4,78 tỷ đồng.
  - + Lợi nhuận sau thuế: 4,78 tỷ đồng.

#### 3.3. Công ty liên kết: Không có

### 4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### 4.1. Cổ phần

- Số lượng cổ phần đăng ký phát hành: 25.999.848
- Số lượng cổ phiếu bán ra công chúng: 25.999.848
- + Cổ phiếu phổ thông: 25.999.848
- + Cổ phiếu ưu đãi: 0
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 25.999.848
- + Cổ phiếu phổ thông: 25.999.848
- + Cổ phiếu ưu đãi: 0
- Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VNĐ/1 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự trữ: 0
- Số lượng cổ phiếu quỹ theo từng loại: 0

#### 4.2. Cơ cấu cổ đông

TT	Tên cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Loại cổ phần
----	-------------	--------------------	--------------	--------------

		(CP)	(%)	
1	Tổng Công ty Sông Đà	16.681.680	64,16	Phổ thông
2	Các cổ đông khác	9.318.168	35,84	Phổ thông
	Cộng	25.999.848	100	Phổ thông

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn theo nội dung:

TT	Tên cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Loại cổ phần
1	Tổng Công ty Sông Đà	16.681.680	64,16	Phổ thông

**4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có.

**4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có.

**4.5. Các chứng khoán khác:** Không có.

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2015	TH năm 2015	%TH
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> đ	1.878,8	2.322,2	124%
-	Giá trị xây lắp	10 <sup>9</sup> đ	1.239,0	1.603,8	129%
-	Giá trị SXCN phục vụ xây lắp	10 <sup>9</sup> đ	579,0	575,8	99%
-	Kinh doanh vật tư, CCDC, hoạt động tài chính và hoạt động khác	10 <sup>9</sup> đ		85,9	
-	Giá trị SXCN (điện)	10 <sup>9</sup> đ	60,7	57,4	95%
2	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	1.962,58	2.552,48	130%
-	Công ty mẹ	10 <sup>9</sup> đ	1.905,40	2.491,99	103%
-	Công ty con	10 <sup>9</sup> đ	57,18	60,49	106%
3	Nộp ngân sách	10 <sup>9</sup> đ	74,02	114,60	155%
-	Công ty mẹ	10 <sup>9</sup> đ	64,60	105,10	163%
-	Công ty con	10 <sup>9</sup> đ	9,42	9,51	101%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	74,09	54,98	74%
-	Công ty mẹ	10 <sup>9</sup> đ	75,00	74,09	67%
-	Công ty con	10 <sup>9</sup> đ	-0,91	4,78	
5	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	57,59	42,48	74%
-	Công ty mẹ	10 <sup>9</sup> đ	58,50	37,70	64%



TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2015	TH năm 2015	%TH
-	Công ty con	10 <sup>9</sup> đ	-0,91	4,78	
6	Tỷ suất lợi nhuận				
-	LN trước thuế /doanh thu	%	3,78	2,15	57%
-	LN sau thuế /vốn điều lệ	%	14,05	10,36	74%
-	LN sau thuế /vốn chủ sở hữu	%	8,39	6,48	77%
7	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>9</sup> đ	686,06	656,03	96%
-	Công ty mẹ	10 <sup>9</sup> đ	559,65	523,93	94%
-	Công ty con	10 <sup>9</sup> đ	126,41	132,10	105%
8	Tổng tài sản	10 <sup>9</sup> đ	2.231,80	2.290,57	103%
-	Công ty mẹ	10 <sup>9</sup> đ	1.856,00	1.911,07	103%
-	Công ty con	10 <sup>9</sup> đ	375,80	379,50	101%
9	Cổ tức dự kiến	%	12	10	83%
10	Thu nhập bình quân người /tháng	10 <sup>3</sup> đ			
-	Công ty mẹ	10 <sup>3</sup> đ	8.510	8.960	105%
-	Công ty con	10 <sup>3</sup> đ	6.700	7.050	105%
11	Khối lượng chủ yếu				
-	Đồ bê tông các loại	10 <sup>3</sup> m <sup>3</sup>	108,95	116,49	107%
-	GCLD cốt thép các loại	Tấn	7.745,72	5.647,27	73%
-	GCLD&TD cốt pha các loại	10 <sup>3</sup> m <sup>2</sup>	46,53	44,15	95%
-	Sản xuất và vận chuyển vữa bê tông CVC	10 <sup>3</sup> m <sup>3</sup>	111,52	119,24	107%
-	Sản xuất và vận chuyển vữa bê tông RCC	10 <sup>3</sup> m <sup>3</sup>	478,42	424,07	89%
-	Khối lượng đào đắp đất đá các loại	10 <sup>3</sup> m <sup>3</sup>	2.962,49	3.347,16	113%
-	Sản lượng điện	10 <sup>6</sup> Kwh	44,296	42,081	95%

## 2. Đánh giá chung về thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2015

Năm 2015 việc làm trong nước bị thu hẹp, các dự án đơn vị tham gia thi công đồng loạt kết thúc (Thủy điện Đăkđrinh, Sông Bung 4, Nậm Non,..), sức ép về việc làm cho người lao động tăng cao, các dự án quyết toán gặp nhiều vướng mắc từ chủ đầu tư (Thủy điện Đăkđrink, Nậm Chiến, Nhà Quốc hội,..), thủ tục trình, duyệt đơn giá công trình ở thủy điện Lai Châu chậm làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Với những khó khăn khách quan trên song các chỉ tiêu thực hiện Tổng giá trị sản xuất kinh doanh, Doanh thu và các chỉ tiêu khác năm 2015 của Công ty đều vượt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Công tác thi công của Công ty ở tất cả các công trình dự án đều đáp ứng tiến độ theo cam kết, đặc biệt Dự án Thủy điện Nậm Nghiệp 1 tại CHDCND Lào luôn đạt và vượt tiến độ. Có được những kết quả thắng lợi trên là do sự nỗ lực và cố gắng của toàn thể tập thể CBCN trong Công ty.

## 3. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015 (10 <sup>6</sup> VNĐ)	Năm 2014 (10 <sup>6</sup> VNĐ)	% tăng giảm
I. Tình hình tài sản			
Tổng giá trị tài sản	2.132	2.010	106%
<i>Tài sản ngắn hạn</i>	<i>1.381</i>	<i>1.258</i>	<i>110%</i>
<i>Tài sản dài hạn</i>	<i>751</i>	<i>752</i>	<i>100%</i>
II. Tình hình nợ phải trả			
Nợ phải trả	1.617	1.486	109%
<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>1.357</i>	<i>1.232</i>	<i>110%</i>
<i>Nợ dài hạn</i>	<i>261</i>	<i>254</i>	<i>103%</i>

## 4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

### 4.1. Những mặt làm được

- Công tác sắp xếp lại doanh nghiệp:
  - + Hoàn thành giải thể Xí nghiệp Sông Đà 5.08; Đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý để giải thể Xí nghiệp Sông Đà 5.06 sau khi kết thúc báo cáo tài chính 31/3/2016.
  - + Cơ cấu, định biên lại các phòng ban chức năng đảm bảo phù hợp với quy mô sản xuất và phương thức quản lý theo mô hình mới:
    - Cơ cấu lại Phòng quản lý vật tư thiết bị công ty để thành lập Phòng quản lý thiết bị công nghệ và Phòng mua sắm công ty
    - Thành lập Phòng phát triển Thị trường Quốc tế; Ban thẩm định giá; Ban an toàn và môi trường trực thuộc công ty
- Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế, quy định theo Luật Doanh nghiệp 2014.

- Kiện toàn, sắp xếp lại các Ban chỉ huy và đội sản xuất nhằm đảm bảo quy mô sản xuất thực tế tại các công trường.

#### 4.2. Những mặt còn tồn tại

- Việc sửa đổi, bổ sung quy chế, quy định còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu quản lý.

#### 5. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Thị trường truyền thống của Sông Đà 5 là xây dựng thủy điện lớn trong nước đã kết thúc hầu hết các công trình Công ty tham gia thi công đã đi vào giai đoạn hoàn thiện, bàn giao, đặc biệt công trình thủy điện Lai Châu. Xu hướng chuyển dịch từ chỉ định thầu sang đấu thầu sẽ làm các doanh nghiệp nhà nước mất đi nhiều lợi thế, phải tiến hành cạnh tranh bình đẳng để có việc làm và phát triển Công ty. Bên cạnh đó, sự xuất hiện ngày càng nhiều công ty quốc tế (đặc biệt là các nhà thầu Trung Quốc) và sự lớn mạnh của doanh nghiệp ngoài quốc doanh trong nước là đối thủ cạnh tranh làm thị trường trong nước càng ngày càng thu hẹp.

Tuy nhiên với những lợi thế của Công ty cổ phần Sông Đà 5 là có uy tín cao trên thị trường với chủ đầu tư, khách hàng, đối tác trong và ngoài nước; được đánh giá là nhà thầu mạnh và tin cậy (về lĩnh vực thi công bê tông và vật liệu xây dựng); Có thiết bị, công nghệ thi công tiên tiến để thực hiện các dự án, công trình lớn; Nguồn nhân lực có trình độ, kinh nghiệm và tính kỷ luật cao đáp ứng được các yêu cầu và có khả năng cạnh tranh với các đối tác trong và ngoài nước.... Công ty Cổ phần Sông Đà 5 đang định hướng chiến lược hoạt động trên thị trường xây dựng thủy điện ở nước ngoài để tiếp tục khẳng định vị trí và tạo ra nhiều nguồn lực mới nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển.

Trong điều kiện thị trường thủy điện trong khu vực (đặc biệt tại CHDCND Lào) đang được mở rộng, Công ty có khả năng hợp tác liên danh với các nhà thầu quốc tế cao. Tại dự án thủy điện Nậm Nghiệp – hợp tác với OBAYASHI – Nhật Bản, Công ty đã ký kết và triển khai thi công 4 gói thầu: Thi công gói thầu Đào đập chính; Thi công Đập điều tiết; Thi công trạm trộn RCC; Thi công hạng mục thiết bị đồ RCC với tổng giá trị các hợp đồng 46,6 triệu USD. Kế hoạch năm 2016, Công ty tiếp tục đàm phán các hợp đồng còn lại với tổng giá trị 34,6 triệu USD.

#### IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

##### 1. Hội đồng quản trị

##### a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng sở hữu/đại diện đầu năm	Số lượng mua trong năm	Số lượng bán trong năm	Số dư cuối năm	Tỷ lệ sở hữu

1	Kim Mạnh Hà	Chủ tịch	6.181.680	0	0	6.181.680	23,78%
2	Trần Văn Huyền	Thành viên	4.000.000	0	0	4.000.000	15,38%
3	Nguyễn Mạnh Toàn	Thành viên	2.600.000	0	0	2.600.000	10%
4	Đỗ Quang Lợi	Thành viên	2.600.000	0	0	2.600.000	10%
5	Võ Anh Linh	Thành viên độc lập	0	0	0	0	0%

**b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có

**c. Hoạt động của HĐQT**

- Năm 2015, HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 5 ngoài việc duy trì hoạt động theo điều lệ của Công ty tổ chức các phiên họp định kỳ hàng Quý, HĐQT đã thực hiện:
  - + Tổ chức nhiều phiên họp mở rộng nhằm tăng cường công tác quản lý chi phí đầu ra, đôn đốc công tác thu vốn, hạn chế giá trị dở dang.
  - + Phê duyệt, hoàn thiện bổ sung các qui chế, qui định thuộc thẩm quyền của hội đồng quản trị
  - + Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- HĐQT cũng thường xuyên bàn bạc, trao đổi với Ban kiểm soát trên cơ sở ý kiến từ Ban kiểm soát, HĐQT cân nhắc trước đưa ra các quyết định phù hợp. Do vậy, tất cả các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự nhất trí của các thành viên HĐQT vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty.
- Kết thúc năm tài chính 2015, dưới sự chỉ đạo của HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 5 cơ bản đã hoàn thành việc thực hiện các mục tiêu chính mà Đại hội đã đề ra, đồng thời xây dựng kế hoạch SXKD cho năm tới và những năm tiếp theo, thực hiện công tác chuẩn bị, tiến hành ĐHCĐ thường niên năm 2016. Bên cạnh đó, HĐQT cũng chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin ra thị trường chứng khoán theo quy định của Ủy ban chứng khoán và Sở Giao dịch chứng khoán.

**d. Thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:** 5/5 thành viên

**2. Ban kiểm soát**

**a. Thành viên và cơ cấu**

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng sở hữu/đại diện đầu năm	Số lượng mua trong năm	Số lượng bán trong năm	Số dư cuối năm	Tỷ lệ sở hữu
1	Phạm Thị Thanh Loan	Trưởng ban	1.300.000	0	0	1.300.00	5%

						0	
2	Lê Ngọc Minh	Thành viên	0	0	0	0	0%
3	Đỗ Thị Hương	Thành viên	0	0	0	0	0%

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Hội Đồng quản trị và Ban điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh năm 2015 theo nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông năm 2015.
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính năm 2015 của công ty đã được soát xét bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Trong năm 2015 Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm soát, bao gồm việc đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả kinh doanh, công tác quản trị và điều hành của Công ty trong năm 2015, cũng như hoạt động của HĐQT.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc:**

**a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 10 năm 2015 số 56/NQ-SĐ5-ĐHĐCĐ, Công ty Cổ phần Sông Đà 5 đã thực hiện việc chi trả lương và thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 như sau:

Nội dung	Số lượng	Mức lương (thù lao)/năm theo NQ ĐHĐCĐ	Thực tế chi	Chênh lệch
<b>I. Hội đồng quản trị</b>	<b>5</b>	<b>644.000.000</b>	<b>441.825.937</b>	<b>202.174.063</b>
1. Chủ tịch HĐQT	1	180.000.000	133.921.724	46.078.276
2. Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	1	80.000.000	53.086.933	26.913.067
3. Ủy viên HĐQT độc lập	1	96.000.000	63.704.320	32.295.680
4. Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	3	288.000.000	191.112.960	96.887.040
<b>II. Ban kiểm soát</b>	<b>3</b>	<b>216.000.000</b>	<b>143.334.720</b>	<b>72.665.280</b>
1. Trưởng ban	1	96.000.000	63.704.320	32.295.680
2. Thành viên	2	120.000.000	79.630.400	40.369.600

<b>III. Thư ký HĐQT</b>	<b>1</b>	<b>72.000.000</b>	<b>47.779.200</b>	<b>24.220.800</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>932.000.000</b>	<b>632.939.857</b>	<b>299.060.143</b>

**b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Đắc Điệp	Phó TGD	17.700	0,068	100	0,0005	Bán cổ phần

**c. Hợp đồng giao hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

**d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Trong năm 2015, Công ty CP Sông Đà 5 đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị công ty, và thực hiện báo cáo kịp thời cũng như công bố thông tin định kỳ về tình hình quản trị công ty hàng quý, bán niên, hàng năm đến các nhà đầu tư.

**V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**1. Ý kiến kiểm toán**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH KPMG
- Ý kiến của kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Sông Đà 5 tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

- Địa chỉ website công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất: songda5.com.vn

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCKHN;
- Các TV HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu HĐQT, VT.



Kim Mạnh Hà